

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.31	1.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.35	13.0
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.75	-5.9
USD/VND	25,450	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.5	0.3
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.3	0.3

Ngày 23/12, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.315 VND/USD, giảm 9 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.099 - 25.531 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,618.00	-0.4	-3.5	27.3
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	69.24	-0.3	-2.8	-5.9
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	72.68	-0.4	-3.3	-8.1
Thép (USD/tấn)	486.9	-0.1	-1.8	-14.3
Thịt heo (USD/kg)	2.1	-0.9	-6.8	4.9
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	2.7	12.9

Ngày 23/12, thị trường heo hơi miền Bắc đã xuất hiện mức giá đỉnh mới 69.000 đồng/kg tại Hà Nội, Tuyên Quang, Bắc Giang và Thái Bình. Hiện tại, các thương lái phía Bắc đang thu mua heo hơi trong khoảng 67.000 - 69.000 đồng/kg.

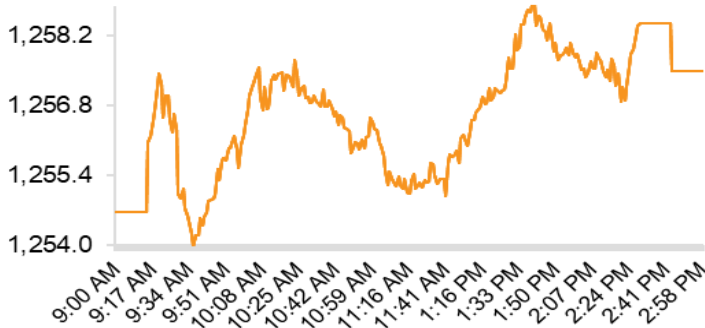
	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,840	1.2
NASDAQ	21,289	0.8
S&P500	8,093	0.1
FTSE 100	19,863	-0.1
Nikkei 225	39,161	1.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,934	0.1
KOSPI Index	2,442	1.6

Theo số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan, tính đến ngày 15/12, tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đạt 747,13 tỷ USD (vượt kỷ lục 732 tỷ USD của năm 2022), tăng 14,7% tương ứng tăng 95,98 tỷ USD về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2023. Cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 23,57 tỷ USD.

Dữ liệu được Bộ Thương mại Mỹ công bố, chỉ số chi tiêu tiêu dùng cá nhân PCE của Mỹ trong tháng 11 tăng 0,1% so với tháng trước và 2,4% so với cùng kỳ năm trước, cả 2 số liệu đều thấp 0,1% so với dự báo của thị trường.

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



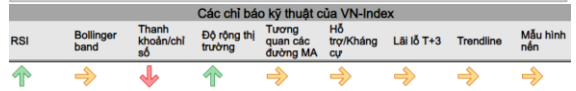
Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.7	0.6%	53.7	4.3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.2	0.2%	33.2	3.2
Năng lượng	1.5	-0.6%	16.2	1.6
Tài chính	44.7	0.4%	11.2	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	0.7%	21.6	2.8
Công nghiệp	9.1	1.2%	35.0	2.7
Công nghệ thông tin	4.7	0.1%	29.2	7.0
Vật liệu xây dựng	8.8	0.6%	21.4	1.9
Bất động sản	12.7	0.4%	36.9	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.6	-0.1%	17.3	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

VN-Index có sự đồng pha với thị trường chứng khoán thế giới trước thông tin chỉ số chi tiêu tiêu dùng PCE (thước đo lạm phát ưa thích của Fed) tăng chậm hơn so với dự báo trước đó, giúp xoa dịu thị trường vốn đang bị ảnh hưởng bởi những phát biểu "điều hòa" trước đó của Fed. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.262,76 điểm (+5,26 điểm ~ 0,42%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 263/135.

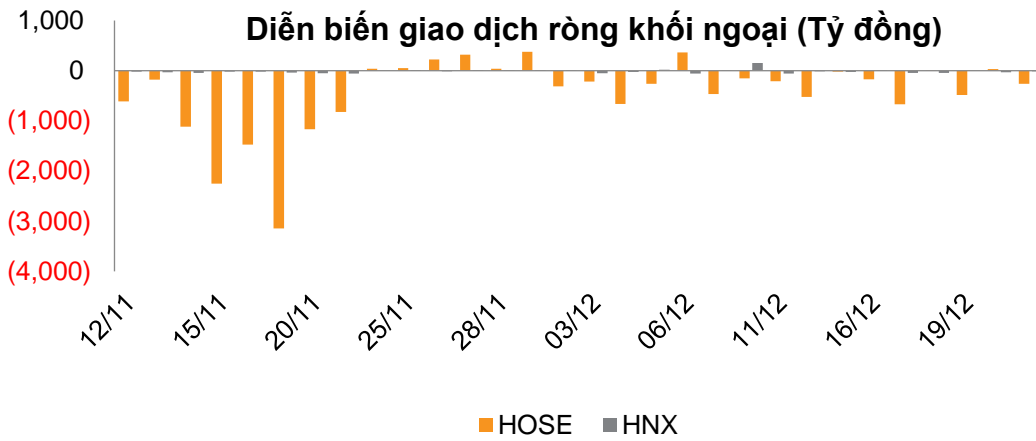
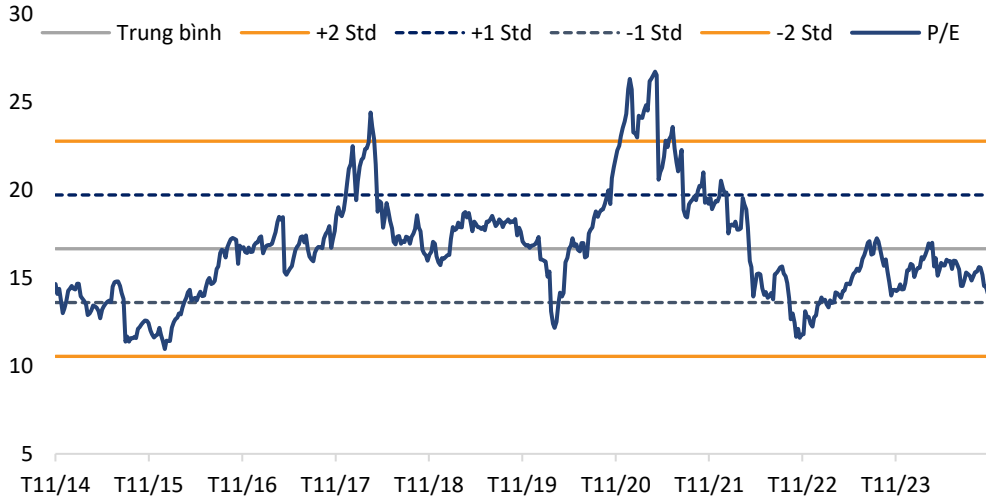
Xu hướng chính của thị trường vẫn là sideway biên độ rộng, thì dòng tiền lại tiếp tục tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, tuy vậy nhà đầu tư có mong muốn tham chỉ nên tham gia một phần tỷ trọng nhỏ bởi nhóm cổ phiếu này có yếu tố rủi ro thanh khoản. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1240/1280.



Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,6x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Khối ngoại bán ròng 311 tỷ đồng tập trung vào VCB (-98,5 tỷ), FPT (-67,7 tỷ), VTP (-48 tỷ), VRE (-42,1 tỷ), BID (-41,5 tỷ), VNM (-36,7 tỷ), NLG (-36 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào HPG (54,8 tỷ), HDG (35 tỷ).